

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 10-10-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Mỹ Liên.
2. Ông Ngô Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Phú Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 340/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Xuân H, sinh năm 1988; địa chỉ: Số nhà 12 Đường 441, ấp pb, xã Phú Hòa Đ, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Bị đơn: Anh Lê Thanh Nh, sinh năm 1986; địa chỉ: Số nhà 04, Tỉnh lộ 6A, ấp HB, xã AH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17-5-2018 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Nguyễn Xuân H trình bày:

Chị và anh Nh sống với nhau vào ngày 13-12-2014 có tìm hiểu, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống có 01 con chung: Lê Tường V, sinh ngày 21-7-2017, hiện đang sống chung với chị.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 06 tháng, thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân anh Nh thường xuyên đi uống rượu, chị nói thì anh Nh bỏ nhà đi

vài ngày mới về. Chị và anh Nh đã sống ly thân thời gian 01 năm, nhưng sau đó thì vợ chồng đoàn tụ, sinh được cháu V. Sau khi sinh cháu V, anh Nh cũng không thay đổi cứ đi nhậu, bỏ đi vài ngày mới về nên chị về nhà mẹ ruột chị sống.

Nhận thấy không thể chung sống nên chị yêu cầu ly hôn. Con chung chị yêu cầu nuôi cháu V, không yêu cầu cấp dưỡng, Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Lê Thanh Nh thống nhất với lời trình bày của chị H về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng. Nay chị H yêu cầu ly hôn đối với anh, anh không đồng ý vì còn thương chị H. Anh cam kết khắc phục hạn chế uống rượu, có trách nhiệm với vợ con. Trường hợp Tòa án cho ly hôn thì về con chung anh đồng ý để chị H tiếp tục nuôi con, anh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự nhưng bị đơn thực hiện chưa đúng, gây khó khăn kéo dài vụ án.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 56, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định: Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Xuân H đối với Lê Thanh Nh. Về con chung: Giao chị H tiếp tục chăm sóc, giáo dục cháu Lê Tường V, sinh ngày 21-7-2017. Ghi nhận anh Nh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Thanh Nh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nh.

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Xuân H và anh Lê Thanh Nh sống với nhau vào ngày 13-12-2014 có tìm hiểu, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay chị H xin ly hôn anh Nh với lý do anh Nh thường xuyên đi uống rượu, chị nói thì anh

Nh bỏ nhà đi vài ngày mới về. Anh Nh thừa nhận và cam kết khắc phục hạn chế uống rượu, có trách nhiệm với vợ con nhưng chị H không đồng ý.

Xét thấy: Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì “*Vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*” quá trình chung sống với chị H, anh Nh thường xuyên uống rượu, không có trách nhiệm với vợ con, khi chị H khuyên thì anh Nh bỏ đi vài ngày, anh chị có thời gian ly thân 01 năm. Khi tiếp tục về chung sống anh Nh vẫn không thay đổi. Đến tháng 5 năm 2018 chị H bỏ về gia đình chị Hiếu sống. Từ khi ly thân vợ chồng không gặp nhau bàn việc đoàn tụ. Cho thấy hôn nhân của chị H và anh Nh lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh Nh là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Có 01 con chung Lê Tường V, sinh ngày 21-7-2017, hiện đang sống chung với chị H. Chị H yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu V, không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con. Anh Nh xác định trường hợp Tòa án cho ly hôn thì về con chung anh Nh đồng ý để chị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu V. Anh Nh cấp dưỡng nuôi cháu V mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

Để đảm bảo cho sự phát triển tâm sinh lý bình thường của cháu V, cần giao cháu V cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Ghi nhận anh Nh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng kể từ khi án có hiệu lực cho đến khi cháu V cho đến khi cháu V đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình là phù hợp với quy định tại Điều 107, 110 và 116 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí:

Chị Nguyễn Xuân H và anh Lê Thanh Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Xuân H đối với anh Lê Thanh Nh. Chị Nguyễn Xuân H được ly hôn với ông Lê Thanh Nh.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Tường V, sinh ngày 21-7-2017, cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Ghi nhận anh Nh tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Vy mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng kể từ khi án có hiệu lực cho đến khi cháu V đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

4. Về án phí:

Chị Nguyễn Xuân H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0016115 ngày 14-6-2018** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng; chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Lê Thanh Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng về cấp dưỡng nuôi con.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKS ND huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Mỹ Hiệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

